**TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 1 NĂM 2023-2024**

**VÒNG THI HỘI**

**Bài 1. Nối hai ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ba má | Bóng chuyền | Ngăn nắp |  | Tàu thuỷ |
| Buộc | Huệ tây | Học sinh | Gọn gàng | Chậm |
| Nhộn nhịp | Trễ | Rộng lớn | Náo nhiệt |  |
| bó | Loa kèn | Học trò | Bao la | Bố mẹ |

**Bài 2. Sắp xếp lại vị trí các ô để được câu đúng.**

**Câu 1.** cành./ trên/ em/ búp/ Trẻ/ như

🡪 …………………………………………………………..

Câu 2. mai./ hôm/ em / giới/ thế/ nay,/ Trẻ/ ngày

🡪 …………………………………………………………..

Câu 3. Kính/ dưới/ nhường/ trên

🡪 …………………………………………………………..

Câu 4. i/iếu/ nh/ th

🡪 …………………………………………………………..

Câu 5. Hân/ hoan/ Học/ sinh/ trường./ đến

🡪 …………………………………………………………..

Câu 6. lành/ rách./ Lá/ lá/ đùm

🡪 …………………………………………………………..

Câu 7. hoa/ kết/ Đơm/ quả

🡪 …………………………………………………………..

Câu 8. búp/ Em/ non./ măng/ là

🡪 …………………………………………………………..

Câu 9. cây/ làm/ Một/ chẳng/ nên/ non

🡪 …………………………………………………………..

Câu 10. th/ ơ/ uổi/ t

🡪 …………………………………………………………..

**Bài 3. Điền từ**

**Câu 1.** Điền một tiếng thích hợp vào chỗ trống:

 Đây là khoai………

Câu 2. Điền **ng/ngh:** ………ộ …….ĩnh; …….ẩn …….ơ

Câu 3. Điền tên một màu sắc thích hợp vào chỗ chấm.

Em vẽ làng xóm

Tre xanh, lúa xanh

Sông máng lượn quanh

Một dòng………..mát. (Định Hải)

Câu 4. Điền **r/d/gi:**

Em yêu màu vàng

Lúa đồng chín……..ộ

Hoa cúc mùa thu

Nắng trời ………ực …….ỡ. (Phạm Đình Ân)

Câu 5. Đọc đoạn thơ sau và điền số thích hợp:

Hoa ban xoè cánh trắng

Lan tươi màu nắng vàng

Cành hồng khoe nụ thắm

Bay làn hương dịu dàng.

Mùa đông đẹp hoa mai

Cúc mùa thu thơm mát

Xuân tươi sắc hoa đào

Hè về sen tỏa ngát. (Theo Nguyễn Bao)

Đoạn thơ trên có ……………loài hoa được tác giả kể đến.

Câu 6. Điền **s/x:** Từng bông hoa ………..en mọc …….en kẽ nhau, nhấp nhô trên nền lá xanh thẫm trong đầm.

Câu 7. Điền chữ thích hợp:

Nhận lấy kiến thức do thầy cô dạy là ………..ọc

Nhô lên khỏi bề mặt và tiếp tục lớn lên, cao lên gọi là ……..ọc

Câu 8. Điền vần **on/ong:** Đàn gà con đi l……. t…… tr……. vườn nhà bà.

Câu 9. Đọc đoạn thơ sau và điền từ thích hợp:

Con sông thức tỉnh

Uốn mình vươn vay

Giấc ngủ còn dính

Trên mi sương dài. (Theo Huy Cận)

Từ viết sai chính tả trong đoạn thơ là…………

Câu 10. Giải câu đố sau:

Tôi là một giống bò ngang

Tám cẳng hai càng sống ở đồng xa.

Tôi là con ……….

**Bài 4. Trắc nghiệm**

**Câu 1.** Giải câu đố:  
 Tôi có răng có tay  
 Cũng lợi hại vô vàn  
 Hàm răng tôi khá lắm  
 Gặm sắt, sắt còn tan.  
 Tôi là cái gì?

a. cái thước b.  cái kìm c. cái búa d. cái đũa

**Câu 2**. Những vần nào có trong đoạn thơ sau?

"Mỗi lần bưng chén cơm  
 Nhớ ơn người trồng lúa  
 Ngắm bông hoa rực rỡ  
 Nhớ lòng mẹ đất nâu."

(Theo Nguyễn Ngọc Ký)

a. ông, oa, ăm b.  inh, ươn, om c. ang, ôn, ưt d. anh, ach, in

**Câu 3**. Từ "con ngựa" có thể ghép với đáp án nào để tạo thành câu đúng?

a. bò lổm ngổm trên mặt đất b. phi nhanh trên thảo nguyên rộng lớn

c. bay lượn trên bầu trời d. bơi tung tăng trong bể nước xanh mát

**Câu 4.** Những tiếng nào viết sai chính tả trong đoạn văn sau?  
    "Trưa mùa hè, nắng vàng như mật ong chải nhẹ trên khắp đồng cỏ. Những con sơn ca đang nhảy nhót trên xườn đồi. Chúng bay lên cao và cất tiếng hót. Tiếng hót lúc chầm, lúc bổng lảnh lót vang mãi đi xa."

(Theo Phượng Vũ)

a. sơn, xườn, xa b. chải, trên, lên c. chải, xườn, chầm d. trưa, nắng, nhảy

**Câu 5**. Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án phù hợp để điền vào chỗ chấm:  
      "Tê giác là loài động vật lớn thứ hai trên cạn. Chúng chỉ nhỏ hơn loài voi. Tê giác ăn cỏ và lá cây. Da của chúng rất dày nhưng lại vô cùng nhạy cảm và dễ bị cháy nắng. Tê giác có thể phát hiện đám cháy rất nhanh. Chúng được gọi là "lính cứu hoả" tài ba của tự nhiên. Ở đâu có lửa, tê giác lập tức xông đến, dập tắt ngay."  
 (Theo Linh Anh)  
Tê giác được gọi là "lính cứu hoả" tài ba của tự nhiên vì (...) .

a. chúng có thể phát hiện ra đám cháy rất nhanh và đến dập tắt lửa

b. da của chúng dày, nhạy cảm, dễ bị cháy nắng

c. tê giác là loài động vật hoang dã lớn thứ hai trên cạn

d. tê giác chỉ nhỏ hơn loài voi

**Câu 6.** Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

     "À ơi! Con mẹ ngủ ngoan

Con chim sâu nhỏ hót vang sau vườn

     Đung đưa cành bưởi toả hương

Con ong chăm chỉ lên đường tìm hoa."

      (Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Con ong làm gì trong lời ru của mẹ?

a. Con ong toả hương. b. Con ong hót vang trong vườn.

c. Con ong ngủ ngoan. g. Con ong tìm hoa lấy mật.

**Câu 7.** Đáp án nào nói về tình cảm gia đình?

a. Tí đã trở thành học sinh lớp một. Em cảm thấy vui vì năm nay em đã lớn và có thể tự đi bộ đến trường với các bạn.

b. Bé Na đi nhà trẻ, làm quen rất nhiều bạn bè mới. Chẳng mấy chốc, các bạn đã trở nên thân quen, nô đùa cùng với nhau.

c. Tít rất thích chú cún nhỏ bố mới mang về. Hằng ngày, em đều cho cún ăn, vuốt ve và chơi đùa cùng cún.

d. Em Bông bé bỏng vừa mới được sinh ra, nhỏ tí xíu nhưng tiếng khóc thì to và vang lắm. Cả nhà thương em nhất vì em bé nhất nhà.

**Câu 8**. Đọc truyện sau và chọn đáp án đúng với nội dung câu chuyện:

**Chuột và sư tử**

    Buổi trưa nọ, sư tử đang ngủ thì chuột đi qua làm nó thức giấc. Sư tử tức giận, dùng vuốt sắc nhọn vồ lấy chuột. Chuột xin sư tử tha mạng và hứa sẽ trả ơn. Sư tử thả chuột ra.  
    Hôm sau, sư tử bị mắc bẫy. Nghe tiếng gầm của sư tử, chuột chạy đến, gắng sức cắn nát chiếc bẫy. Cuối cùng, chuột cũng giúp sư tử thoát nạn.  
     Từ đó, chuột và sư tử trở thành bạn thân.

(Theo Truyện ngụ ngôn)

a. Chuột và sư tử ghét nhau vì chuột làm sư tử thức giấc khi đang ngủ.

b. Chuột và sư tử trở nên thân thiết vì chúng luôn đi chơi cùng nhau.

c. Chuột và sư tử trở thành bạn thân vì chuột đã giúp đỡ sư tử khi gặp khó khăn.

d. Chuột rất buồn vì đã không cứu được sư tử thoát nạn.

**Câu 9**. Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:  
Cô giáo giao đề bài: Em hãy đặt câu có từ "lo lắng". Các bạn Hà, Nga, Lê nói như sau:

   Hà: Mỗi lần em bị ốm, mẹ lo lắng rất nhiều.

   Nga: Khi em được điểm mười, mẹ lo lắng mỉm cười.

   Lê: Khi em đá bóng trên sân, mẹ ngồi cổ vũ lo lắng.  
Bạn nào nói đúng, bạn nào nói sai?

a. Bạn Hà và Nga nói đúng, bạn Lê nói sai.

b. Cả ba bạn nói sai.

c. Bạn Nga và Lê nói đúng, bạn Hà nói sai.

d. Bạn Hà nói đúng, bạn Nga và Lê nói sai.

**Câu 10.** Chọn đáp án mô tả đúng hình ảnh sau:



a. Cánh đồng lúa chín vàng ươm như một tấm thảm khổng lồ, mềm mượt và óng ả. Trên nền màu vàng ấy, điểm xuyết một vài đốm trắng của những cánh cò bay.

b. Những thửa ruộng bậc thang mùa lúa chín như những bậc thang khổng lồ bắc lên trời cao. Từng bậc, từng bậc như nối liền mặt đất với bầu trời xanh thẳm.

c. Trên cánh đồng lúa chín vàng ươm, những bác nông dân đang bận rộn gặt hái. Họ mong sao vụ mùa năm nay sẽ bội thu.

d. Dòng sông hiền hoà, uốn lượn như một dải lụa màu xanh ngọc bích mềm mại. Sông đi qua những cánh rừng sâu thẳm, qua những cánh đồng rộng lớn, ghé thăm từng làng quê, phố phường.

**Câu 11.** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau:  
Nông dân sử dụng (…) làm công cụ làm việc trên cánh đồng.

a. dao, thớt b. đàn, bút c. cày, cuốc d. kim chỉ, máy khâu

**Câu 12**. Đáp án nào gồm các từ chỉ người thân trong gia đình?

a. ông bà, ông lão, bà con b. cha mẹ, anh chị, ông bà

c. chú thím, cha chú, chú bộ đội d. cô chú, cô giáo, cô bác

**Câu 13**. Từ nào viết đúng chính tả?

a. cà cuốn b. tuông trào c. đồng ruộn d. luống rau

**Câu 14.** Đâu là tên một loài vật?

a. hoàng b. hoẵng c. hoăng d. hoang

**Câu 15**. Đáp án nào chỉ gồm các từ viết đúng chính tả?

a. trong vắt, trong sáng, trong sạch b. chú ý, chú ẩn, cô chú

c.  phiên trợ, trợ giúp, hỗ trợ d. che giấu, che chở, che ngà

**Câu 16.** Sắp xếp các chữ cái sau để tạo thành từ đúng: t/n/n/g/g/u/ă/t

a. lúng túng b. tung tăng c. lung tung d. hung hăng

**Câu 17.** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm trong đoạn thơ sau:

"Hạt sương (…) tí tẹo

Đựng cả ông mặt trời

Ai treo lên ngọn cỏ

Lung linh mà không rơi."

(Theo Phương Thảo)

a. lớn b. bé c. rộng d. hẹp

**Câu 18**. Những tiếng nào có vần "iêc" trong đoạn văn sau?  
     Trên tán lá xanh biếc, những chú ve đang tập hát chăm chỉ chuẩn bị cho buổi diễn xiếc vào tối nay. Nhạc cụ của ban nhạc là những chiếc lá xanh. Tiếng ca râm ran, ngân vang khắp mọi chốn từ sáng sớm cho đến khi chiều tà.

a. biếc, chiếc, xiếc b. tiếc, thiếc, diếc

c. biếc, liếc, diếc d. liếc, chiếc, xiếc

**Câu 19.** Đáp án nào chỉ gồm các từ chứa tiếng có vần "uông"?

a. luống rau, nương rẫy, ruộng lúa b. chuông gió, buôn làng, vàng xuộm

c. muông thú, buồng chuối, đuông dừa d. cuống quýt, ưa chuộng, kiên cường

**Câu 20.** Những vần nào không có trong đoạn thơ sau?

   "Bước từ lòng mẹ con ra  
    Con là trứng, con là hoa  
Với con mẹ mãi mãi là vành nôi."

(Theo Nguyễn Ngọc Ký)

a. ưng, on, ôi b. ang, ơn, oe c. ơi, on, ong d. anh, oa, ai

**HƯỚNG DẪN**

**Bài 1. Nối hai ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ba má | Bóng chuyền | Ngăn nắp |  | Tàu thuỷ |
| Buộc | Huệ tây | Học sinh | Gọn gàng | Chậm |
| Nhộn nhịp | Trễ | Rộng lớn | Náo nhiệt |  |
| bó | Loa kèn | Học trò | Bao la | Bố mẹ |

ba má = bố mẹ; buộc = bó; nhộn nhịp = náo nhiệt; bóng chuyền = 

Huệ tây = loa kèn; ngăn nắp = gọn gàng; trễ = chậm; học sinh = học trò

Rộng lớn = bao la; tàu thuỷ = 

**Bài 2. Sắp xếp lại vị trí các ô để được câu đúng.**

**Câu 1.** cành./ trên/ em/ búp/ Trẻ/ như

🡪 Trẻ em như búp trên cành.

Câu 2. mai./ hôm/ em / giới/ thế/ nay,/ Trẻ/ ngày

🡪 Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai.

Câu 3. Kính/ dưới/ nhường/ trên

🡪 Kính trên nhường dưới

Câu 4. i/iếu/ nh/ th

🡪 thiếu nhi

Câu 5. Hân/ hoan/ Học/ sinh/ trường./ đến

🡪 Học sinh hân hoan đến trường.

Câu 6. lành/ rách./ Lá/ lá/ đùm

🡪 Lá lành đùm lá rách.

Câu 7. hoa/ kết/ Đơm/ quả

🡪 Đơm hoa kết quả

Câu 8. búp/ Em/ non./ măng/ là

🡪 Em là búp măng non.

Câu 9. cây/ làm/ Một/ chẳng/ nên/ non

🡪 Một cây làm chẳng nên non

Câu 10. th/ ơ/ uổi/ t

🡪 tuổi thơ

**Bài 3. Điền từ**

**Câu 1.** Điền một tiếng thích hợp vào chỗ trống:

 Đây là khoai…**lang**……

Câu 2. Điền **ng/ngh:** ……**ng**…ộ …**ngh**….ĩnh; …**ng**….ẩn …**ng**….ơ

Câu 3. Điền tên một màu sắc thích hợp vào chỗ chấm.

Em vẽ làng xóm

Tre xanh, lúa xanh

Sông máng lượn quanh

Một dòng……**xanh**…..mát. (Định Hải)

Câu 4. Điền **r/d/gi:**

Em yêu màu vàng

Lúa đồng chín…**r**…..ộ

Hoa cúc mùa thu

Nắng trời ……**r**…ực …**r**….ỡ. (Phạm Đình Ân)

Câu 5. Đọc đoạn thơ sau và điền số thích hợp:

**Hoa ban** xoè cánh trắng

**Lan** tươi màu nắng vàng

Cành hồng khoe nụ thắm

Bay làn hương dịu dàng.

Mùa đông đẹp **hoa mai**

**Cúc** mùa thu thơm mát

Xuân tươi sắc **hoa đào**

Hè về **sen** tỏa ngát. (Theo Nguyễn Bao)

Đoạn thơ trên có ……**6**………loài hoa được tác giả kể đến.

Câu 6. Điền **s/x:** Từng bông hoa ……**s**…..en mọc …**x**….en kẽ nhau, nhấp nhô trên nền lá xanh thẫm trong đầm.

Câu 7. Điền chữ thích hợp:

Nhận lấy kiến thức do thầy cô dạy là ……**h**…..ọc

Nhô lên khỏi bề mặt và tiếp tục lớn lên, cao lên gọi là …**m**…..ọc

Câu 8. Điền vần **on/ong:** Đàn gà con đi l…**on**…. t…**on**… tr…**ong**…. vườn nhà bà.

Câu 9. Đọc đoạn thơ sau và điền từ thích hợp:

Con sông thức tỉnh

Uốn mình vươn vay

Giấc ngủ còn dính

Trên mi sương dài. (Theo Huy Cận)

Từ viết sai chính tả trong đoạn thơ là……**vay**……

Câu 10. Giải câu đố sau:

Tôi là một giống bò ngang

Tám cẳng hai càng sống ở đồng xa.

Tôi là con …**cua**…….

**Bài 4. Trắc nghiệm**

**Câu 1.** Giải câu đố:  
 Tôi có răng có tay  
 Cũng lợi hại vô vàn  
 Hàm răng tôi khá lắm  
 Gặm sắt, sắt còn tan.  
 Tôi là cái gì?

a. cái thước **b.  cái kìm**  c. cái búa d. cái đũa

**Câu 2**. Những vần nào có trong đoạn thơ sau?

"Mỗi lần bưng chén cơm  
 Nhớ ơn người trồng lúa  
 Ngắm bông hoa rực rỡ  
 Nhớ lòng mẹ đất nâu."

(Theo Nguyễn Ngọc Ký)

**a. ông, oa, ăm** b.  inh, ươn, om c. ang, ôn, ưt d. anh, ach, in

**Câu 3**. Từ "con ngựa" có thể ghép với đáp án nào để tạo thành câu đúng?

a. bò lổm ngổm trên mặt đất **b. phi nhanh trên thảo nguyên rộng lớn**

c. bay lượn trên bầu trời d. bơi tung tăng trong bể nước xanh mát

**Câu 4.** Những tiếng nào viết sai chính tả trong đoạn văn sau?  
    "Trưa mùa hè, nắng vàng như mật ong chải nhẹ trên khắp đồng cỏ. Những con sơn ca đang nhảy nhót trên xườn đồi. Chúng bay lên cao và cất tiếng hót. Tiếng hót lúc chầm, lúc bổng lảnh lót vang mãi đi xa."

(Theo Phượng Vũ)

a. sơn, xườn, xa b. chải, trên, lên **c. chải, xườn, chầm** d. trưa, nắng, nhảy

**Câu 5**. Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án phù hợp để điền vào chỗ chấm:  
      "Tê giác là loài động vật lớn thứ hai trên cạn. Chúng chỉ nhỏ hơn loài voi. Tê giác ăn cỏ và lá cây. Da của chúng rất dày nhưng lại vô cùng nhạy cảm và dễ bị cháy nắng. Tê giác có thể phát hiện đám cháy rất nhanh. Chúng được gọi là "lính cứu hoả" tài ba của tự nhiên. Ở đâu có lửa, tê giác lập tức xông đến, dập tắt ngay."  
 (Theo Linh Anh)  
Tê giác được gọi là "lính cứu hoả" tài ba của tự nhiên vì (...) .

**a. chúng có thể phát hiện ra đám cháy rất nhanh và đến dập tắt lửa**

b. da của chúng dày, nhạy cảm, dễ bị cháy nắng

c. tê giác là loài động vật hoang dã lớn thứ hai trên cạn

d. tê giác chỉ nhỏ hơn loài voi

**Câu 6.** Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

     "À ơi! Con mẹ ngủ ngoan

Con chim sâu nhỏ hót vang sau vườn

     Đung đưa cành bưởi toả hương

Con ong chăm chỉ lên đường tìm hoa."

      (Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Con ong làm gì trong lời ru của mẹ?

a. Con ong toả hương. b. Con ong hót vang trong vườn.

c. Con ong ngủ ngoan.  **g. Con ong tìm hoa lấy mật.**

**Câu 7.** Đáp án nào nói về tình cảm gia đình?

a. Tí đã trở thành học sinh lớp một. Em cảm thấy vui vì năm nay em đã lớn và có thể tự đi bộ đến trường với các bạn.

b. Bé Na đi nhà trẻ, làm quen rất nhiều bạn bè mới. Chẳng mấy chốc, các bạn đã trở nên thân quen, nô đùa cùng với nhau.

c. Tít rất thích chú cún nhỏ bố mới mang về. Hằng ngày, em đều cho cún ăn, vuốt ve và chơi đùa cùng cún.

**d. Em Bông bé bỏng vừa mới được sinh ra, nhỏ tí xíu nhưng tiếng khóc thì to và vang lắm. Cả nhà thương em nhất vì em bé nhất nhà.**

**Câu 8**. Đọc truyện sau và chọn đáp án đúng với nội dung câu chuyện:

**Chuột và sư tử**

    Buổi trưa nọ, sư tử đang ngủ thì chuột đi qua làm nó thức giấc. Sư tử tức giận, dùng vuốt sắc nhọn vồ lấy chuột. Chuột xin sư tử tha mạng và hứa sẽ trả ơn. Sư tử thả chuột ra.  
    Hôm sau, sư tử bị mắc bẫy. Nghe tiếng gầm của sư tử, chuột chạy đến, gắng sức cắn nát chiếc bẫy. Cuối cùng, chuột cũng giúp sư tử thoát nạn.  
     Từ đó, chuột và sư tử trở thành bạn thân.

(Theo Truyện ngụ ngôn)

a. Chuột và sư tử ghét nhau vì chuột làm sư tử thức giấc khi đang ngủ.

b. Chuột và sư tử trở nên thân thiết vì chúng luôn đi chơi cùng nhau.

**c. Chuột và sư tử trở thành bạn thân vì chuột đã giúp đỡ sư tử khi gặp khó khăn.**

d. Chuột rất buồn vì đã không cứu được sư tử thoát nạn.

**Câu 9**. Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:  
Cô giáo giao đề bài: Em hãy đặt câu có từ "lo lắng". Các bạn Hà, Nga, Lê nói như sau:

   Hà: Mỗi lần em bị ốm, mẹ lo lắng rất nhiều.

   Nga: Khi em được điểm mười, mẹ lo lắng mỉm cười.

   Lê: Khi em đá bóng trên sân, mẹ ngồi cổ vũ lo lắng.  
Bạn nào nói đúng, bạn nào nói sai?

a. Bạn Hà và Nga nói đúng, bạn Lê nói sai.

b. Cả ba bạn nói sai.

c. Bạn Nga và Lê nói đúng, bạn Hà nói sai.

**d. Bạn Hà nói đúng, bạn Nga và Lê nói sai.**

**Câu 10.** Chọn đáp án mô tả đúng hình ảnh sau:



a. Cánh đồng lúa chín vàng ươm như một tấm thảm khổng lồ, mềm mượt và óng ả. Trên nền màu vàng ấy, điểm xuyết một vài đốm trắng của những cánh cò bay.

**b. Những thửa ruộng bậc thang mùa lúa chín như những bậc thang khổng lồ bắc lên trời cao. Từng bậc, từng bậc như nối liền mặt đất với bầu trời xanh thẳm.**

c. Trên cánh đồng lúa chín vàng ươm, những bác nông dân đang bận rộn gặt hái. Họ mong sao vụ mùa năm nay sẽ bội thu.

d. Dòng sông hiền hoà, uốn lượn như một dải lụa màu xanh ngọc bích mềm mại. Sông đi qua những cánh rừng sâu thẳm, qua những cánh đồng rộng lớn, ghé thăm từng làng quê, phố phường.

**Câu 11.** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau:  
 Nông dân sử dụng (…) làm công cụ làm việc trên cánh đồng.

a. dao, thớt b. đàn, bút **c. cày, cuốc** d. kim chỉ, máy khâu

**Câu 12**. Đáp án nào gồm các từ chỉ người thân trong gia đình?

a. ông bà, ông lão, bà con **b. cha mẹ, anh chị, ông bà**

c. chú thím, cha chú, chú bộ đội d. cô chú, cô giáo, cô bác

**Câu 13**. Từ nào viết đúng chính tả?

a. cà cuốn b. tuông trào c. đồng ruộn **d. luống rau**

**Câu 14.** Đâu là tên một loài vật?

a. hoàng **b. hoẵng** c. hoăng d. hoang

**Câu 15**. Đáp án nào chỉ gồm các từ viết đúng chính tả?

**a. trong vắt, trong sáng, trong sạch** b. chú ý, chú ẩn, cô chú

c.  phiên trợ, trợ giúp, hỗ trợ d. che giấu, che chở, che ngà

**Câu 16.** Sắp xếp các chữ cái sau để tạo thành từ đúng: t/n/n/g/g/u/ă/t

a. lúng túng **b. tung tăng**  c. lung tung d. hung hăng

**Câu 17.** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm trong đoạn thơ sau:

"Hạt sương (…) tí tẹo

Đựng cả ông mặt trời

Ai treo lên ngọn cỏ

Lung linh mà không rơi."

(Theo Phương Thảo)

a. lớn **b. bé** c. rộng d. hẹp

**Câu 18**. Những tiếng nào có vần "iêc" trong đoạn văn sau?  
     Trên tán lá xanh biếc, những chú ve đang tập hát chăm chỉ chuẩn bị cho buổi diễn xiếc vào tối nay. Nhạc cụ của ban nhạc là những chiếc lá xanh. Tiếng ca râm ran, ngân vang khắp mọi chốn từ sáng sớm cho đến khi chiều tà.

**a. biếc, chiếc, xiếc**  b. tiếc, thiếc, diếc

c. biếc, liếc, diếc d. liếc, chiếc, xiếc

**Câu 19.** Đáp án nào chỉ gồm các từ chứa tiếng có vần "uông"?

a. luống rau, nương rẫy, ruộng lúa b. chuông gió, buôn làng, vàng xuộm

**c. muông thú, buồng chuối, đuông dừa** d. cuống quýt, ưa chuộng, kiên cường

**Câu 20.** Những vần nào **không** có trong đoạn thơ sau?

   "Bước từ lòng mẹ con ra  
    Con là trứng, con là hoa  
Với con mẹ mãi mãi là vành nôi."

(Theo Nguyễn Ngọc Ký)

a. ưng, on, ôi **b. ang, ơn, oe** c. ơi, on, ong d. anh, oa, ai